

Ý NGHĨA CỦA *Vesak*

Tóc Mây



“*Vesak Puja*” là một sự kiện tạo công đức của Phật giáo kỷ niệm sự ra đời, thành đạo và nhập diệt của Đức Phật. *Vesak Puja* là từ viết tắt của *Visakhapunnami Puja* trong *tiếng Pali*. Nó còn được gọi là *Vesak*, dựa trên tên tiếng Phạn *Vaisakhapurnami Puja* và đề cập đến nghi lễ được tổ chức vào ngày trăng tròn trong tháng 4 âm lịch hay là ngày trăng tròn trong tháng 5 dương lịch. Trăng tròn là một trong những ngày thiêng liêng nhất trong lịch sử Phật giáo, kỷ niệm sự **Đản sinh**, **Thành đạo** và **Nhập Niết bàn** của Đức Phật, tất cả đều diễn ra trong cùng một ngày.

Trong những năm gần đây, *Vesak* được công nhận và tổ chức rộng rãi không những chỉ ở các quốc gia Phật giáo. Chủ đề cơ bản của Ngày *Vesak* luôn là thực hành tình yêu thương, hòa bình và hòa hợp, đây là ba thuộc tính mà Đức Phật đã dạy. Thế giới Phật giáo hiện đang khuyến khích sự kiện *Vesak Puja tương tự* được tổ chức vào đêm trăng tròn của tháng Tư âm lịch và lấy tên là “Ngày Phật đản”¹

Sự ra đời, thành đạo và nhập diệt của Đức Phật đều xảy ra những ngày có tầm quan trọng mà ba sự kiện này có thể so sánh được. Sự ra đời của Ngài nhắc nhở chúng ta rằng mọi người đều có quyền sống như một con người. Mặt khác, Đức Phật có những nét độc đáo. Ngài đã có thể học hỏi và được rèn luyện, luôn cải thiện bản thân và trở thành nhà lãnh đạo vĩ đại nhất thế giới, được cả con người và các vị thần tôn kính, thông qua việc thực hành và sự hiểu biết của mình.

Đức Phật đã chia sẻ sự giác ngộ của Ngài với chúng ta. Để trở thành người tốt hơn, Đức Phật dạy chúng ta phải luôn quán chiếu, tu tập và hoàn thiện bản thân. Sự giác ngộ của Đức Phật nhắc nhở chúng ta về lợi ích của sự tinh tấn và trí tuệ. Đức Phật không ngủ quên trên vinh quang của mình, mà chia sẻ những thành tựu của mình với những người khác, mang lại niềm vui to lớn cho thế giới. Thành tựu đời này của Thái tử *Siddhattha* đã khiến Ngài trở thành Đức Phật vĩ đại. Sự giác ngộ của Ngài kéo theo việc nhận ra Chân lý của Giáo pháp. Sự xuất hiện của Đức Phật cho phép Giáo pháp hiển hiện trên thế giới. Từ bi và trí tuệ của Đức Phật lan tỏa như ngọn hải đăng toàn vũ trụ. Ngài dạy con người sống đời sống phạm hạnh, đem lại cho mọi người sự thanh thản và đầy đủ.

Hơn nữa, việc đạt được Giác ngộ của Ngài chứng tỏ rằng làm tốt không phải là điều dễ dàng. Bản thân Đức Phật đã nỗ lực phi thường; Ngài đã tập trung thực hành sự thiền định không gián đoạn trong sáu năm. Sau khi Giác ngộ, Ngài đã nỗ lực hết sức để mang ánh sáng của Giáo pháp đến mọi tầng lớp trong xã hội, du hành đến mọi nơi bất chấp thử thách và nguy hiểm. Một người thực sự có ý định làm điều đúng phải hành động với niềm đam mê, nỗ lực và kiên trì vì lợi ích chung.

Niết Bàn của Ngài nhắc nhở chúng ta về cuộc đời đặc biệt của Ngài cũng như một con người, chết một cách tự nhiên. Mặt khác, những chân lý mà Ngài đã tìm ra và tiết lộ cho toàn thế giới vẫn là chân lý vĩnh cửu, không bao giờ thay đổi, không bao giờ phai nhạt và soi sáng con đường trí tuệ cho toàn nhân loại đi đến chân hạnh phúc. Hơn nữa, Đức Phật đã thiết lập một Tăng đoàn để thay mặt Ngài mang ánh sáng dẫn đường của Giáo Pháp. Đức Phật chỉ có thể hài lòng với việc hoàn thành đại nguyện của mình khi Ngài cảm thấy tin tưởng rằng Giáo pháp trường tồn, mang lại sự thanh thản, hạnh phúc vĩnh viễn. Hoàn thành công việc này, Ngài có thể nhập Niết Bàn. Công việc của chúng ta là thực hiện bổn phận của chính mình để nhận ra chân lý vĩnh cửu và đạt được trạng thái hạnh phúc bất tận.

Tuy nhiên, khi hiểu thấu đáo ý nghĩa sâu xa của ba sự kiện này trong cuộc đời Đức Phật, thì Giác ngộ được nhìn nhận là yếu tố quan trọng nhất. Mỗi người đều được sinh ra và chết đi. Đời người giữa sinh và tử có gì quan trọng! Khía cạnh then chốt là một Thái tử *Siddhattha* xuất chúng đã trở thành vị Phật và khiến chúng ta tôn kính Ngài, chính là sự Giác ngộ của Ngài, cũng như sự cam kết đạt được mục tiêu này và sự giúp đỡ kiên định của Ngài đối với những người khác sau khi đạt được mục tiêu đó. Tuy vậy, sự ra đời và cái chết của Đức Phật cũng rất quan trọng bởi vì sự chứng đắc giác ngộ của Ngài được đặt nền tảng trên sự sinh ra làm người của Ngài.

Vesak nói trên rất sâu sắc và có ý nghĩa, nhưng chúng chỉ giới hạn trong cuộc đời của Đức Phật. Trên thực tế, Ngày *Vesak* có một ý nghĩa sâu xa hơn, thể hiện giới luật Phật giáo và tương ứng với sự kiện Đức Phật đản sinh đánh dấu sự khởi đầu của Phật giáo. Đức Phật và nguồn gốc của Phật giáo được công nhận là một hiện tượng vĩ đại và khác biệt, mở ra một kỷ nguyên mới trong lịch sử nhân loại². Sự ra đời, thành đạo và nhập diệt của Đức Phật đều hàm ý như sau:

1. Đức Phật đản sinh là bản tuyên ngôn độc lập của nhân loại

Sự ra đời của Thái tử Siddhartha đến thế giới loài người, và nó được truyền cảm hứng mạnh mẽ bởi sự tôn kính của các vị thần và chư thiên. Ví dụ, vị thần hùng mạnh Brahma được gọi là “*jettha*” (tối cao). Mọi người vào thời kỳ đó nghĩ rằng sức mạnh của các sinh vật thần thánh ảnh hưởng đến cuộc sống và xã hội của họ là tốt hay xấu. Để giữ cho cuộc sống của họ, gia đình và xã hội hạnh phúc, con người chỉ cần chấp nhận các điều răn của các vị thần, và họ phải cầu nguyện và hy sinh để đáp lại sự hào phóng của các vị thần. Ngay khi thành đạo, Đức Phật đã tuyên bố giáo lý làm thay đổi mãi mãi niềm tin và tập quán của con người: “*Con người là động vật siêu đẳng, có khả năng học hỏi, rèn luyện và thay đổi bản thân để trở thành người tốt hơn. Khi một người tự rèn luyện bản thân, tiến bộ trong sự công bình và đạt được trí tuệ viên mãn, người đó được gọi là “Bậc Giác ngộ” - người mà tất cả các vị thần, bao gồm cả Brahma hùng mạnh, đều tỏ lòng tôn kính. Chỉ có con người hoàn thành nỗ lực cuối cùng để trở thành một vị Phật mới được*

ca ngợi là “Agga” (vĩ đại), “Jettha” (tối cao), và “Settha” (xuất sắc), chứ không phải các vị thần hay thậm chí Bản thân Phạm thiên”³.

Phật giáo, theo ý tưởng này, đã làm cho mọi người nhận thức được tiềm năng của chính mình và khuyến khích không ngừng cải thiện cuộc sống, sinh kế, hành vi, chuẩn mực đạo đức và trí tuệ. Cho nên, hiểu rằng một sự tồn tại yên bình, viên mãn, độc lập chỉ có thể đạt được thông qua việc tự giác thức liễm và sự phát triển bản thân đáng kể, chứ không phải thông qua sự can thiệp của các vị thần. Một người không nên lãng phí thời gian để cầu nguyện và xoa dịu các vị thần, mà nên sử dụng trí thông minh của chính mình để cải thiện bản thân và trở thành một người cao quý. Sự ra đời của Đức Phật, hay sự khởi đầu của Phật giáo, là một cuộc cải cách quan trọng trong lịch sử nhân loại, với tuyên bố rằng lực lượng cơ bản quyết định số phận của một người là sự phát triển bản thân và hành động dựa trên trí tuệ, nhận thức được thực tế của tự nhiên; sức mạnh chính không phải là sức mạnh thần thánh.

2. Sự Giác Ngộ của Đức Phật là sự mặc khải của Giáo Pháp Vĩ Đại

Đức Phật đã tuyên bố ngay sau khi Ngài đản sinh chỉ có được nhờ tu tập và quán chiếu. Con người có thể trở thành Phật, hay những đấng tối cao nếu thấu hiểu bản chất và hành động đúng theo Chánh pháp, mở mang trí tuệ và giác ngộ chân lý.

Thành tựu giác ngộ là sự hợp nhất của trí tuệ con người với chân lý tự nhiên. Sau khi giác ngộ, Đức Phật đã thốt ra những bài kệ như sau: “Bất cứ khi nào Giáo pháp xuất hiện trước một bậc xuất chúng, người nỗ lực và chú tâm cẩn thận, thì mọi nghi ngờ đều tan biến. Ma vương và quân ma của nó bị đánh bại, giống như mặt trời chiếu sáng rõ ràng trên bầu trời, bằng cách nhận ra sự thật và nguyên nhân của sự thật... bằng cách biết sự chấm dứt của mọi điều kiện”⁴.

3. Niết Bàn hay cái chết của Đức Phật, là một lời nhắc nhở để sống chánh niệm

Thực tế rằng mọi thứ đều là hư ảo, hữu tử và phụ thuộc vào nguyên nhân và hoàn cảnh là một phần của thực tại tự nhiên. Mọi người phải chấp nhận sự thật này, đặc biệt là sự thật rằng mọi sự sống cuối cùng đều phải chết. Mặc dù sự thật khuyến khích chúng ta phát triển những đặc điểm, kỹ năng và kiến thức cần thiết để hiểu các quy luật tự nhiên và hành động phù hợp. Nhưng chỉ khi sự thật được hiểu và hành vi của con người tuân theo sự thật này thì cuộc sống của chúng ta mới trở nên thú vị, bình yên, hạnh phúc và tự do. Đồng thời, thực tế đòi hỏi mọi thứ trong môi trường của chúng ta, bao gồm cả cuộc sống, đều không ổn định và nhất thời, phụ thuộc vào các yếu tố bên ngoài. Thế nên, chúng ta không thể bắt cản, kéo bỏ lỡ cơ hội gặt hái lợi ích trọn vẹn của sự thật⁵. Vì vậy, chúng ta phải thận trọng và sống đúng chánh pháp mà Đức Phật đã thuyết giảng cho toàn nhân loại, có trách nhiệm, không buông lơi giữa xã hội của chúng ta, vì hòa bình và tự do. Đức Phật đã nói những lời cuối cùng của Ngài (*pacchima vaca*), “*Vayadhamma appamadena sampadetha*”, có thể được dịch là: “Này các Tỳ kheo, tất cả các pháp hữu vi đều có bản chất suy tàn; phấn đấu để chuyển đổi tâm đến chỗ hoàn hảo”. Những lời này tiêu biểu cho ý nghĩa *Niết Bàn* của Đức Phật.

Vesak sẽ có ý nghĩa và lợi ích cho cuộc sống của chúng ta và cho xã hội miễn là nó nhắc nhở chúng ta về ý nghĩa thực sự của sự đản sinh, thành đạo và nhập diệt của Đức Thế Tôn cũng như truyền cảm hứng cho chúng ta tinh tấn làm theo lời dạy của Ngài để đạt được mục tiêu chân chính và niềm hạnh phúc. Đây là ý nghĩa thực sự của Ngày *Vesak*, nó sẽ giúp đưa nhân loại vào một thời kỳ tiên bộ mới mà Đức Phật đã thấy trước từ rất lâu và chúng ta cần suy nghĩ về các vấn đề tiếp theo. Mọi người tham gia vào các sự kiện để thể hiện sự tôn trọng và đánh giá cao đối với những người hướng dẫn đáng kính, gia đình và bạn bè vào những ngày trọng đại và ngày tưởng niệm của họ. Cũng như vậy, vào những ngày kỉ niệm của Đức Phật, toàn thể Phật tử đều tổ chức các buổi lễ để tôn vinh và bày tỏ lòng biết ơn đối với người khai sáng và thành tựu sự giác ngộ.

Người Phật tử muốn tỏ lòng tri ân Đức Chí Tôn thì chí ít cũng được sự bình an, phát triển niềm tin hay nhớ đến lời dạy của Ngài. Đền tôn vinh Đức Phật, Đây là một hình thức tôn thờ thậm chí còn lớn hơn nếu họ có thể tập trung và hiểu nội dung của các bài pháp. Hành động tôn thờ cao nhất mà một Phật tử có thể thực hiện trong Ngày *Vesak* là hướng về giáo pháp nếu họ hiểu được ý nghĩa của nó và thực hiện nó theo sự thật mà Đức Phật đã giảng dạy. Thật ra, mục đích thờ Phật không phải để cúng tế cho Ngài, và Ngài không cần chúng ta bất cứ điều gì. Thay vào đó, những người tôn thờ Đức Phật sẽ trải nghiệm những lợi ích trong cả cuộc sống cá nhân và xã hội mà họ đang sống.

Khi chúng ta tôn thờ Đức Phật, về mặt biểu tượng, chúng ta cũng đang tôn thờ những bậc đạo đức cao hơn và Giáo pháp, hay sự thật. Nếu một xã hội thực hành hình thức thờ phụng này, nó sẽ duy trì sự thật; sự thật sau đó sẽ bảo vệ xã hội và mang lại hòa bình và niềm vui. Những đức hạnh của Đức Phật có thể được đọc hoặc nghe nói đến nếu chúng ta không thể nhớ những lời nói hay bất kỳ lời dạy nào của Ngài, hoặc nếu chúng ta không thể tham gia vào bất kỳ hoạt động nào khác. Vào ngày *Vesak*, việc đọc tụng hoặc nghe cũng được coi là một kiểu cử hành và thờ phụng nếu chúng ta đặt niềm tin, niềm vui hoặc sự hạnh phúc khi làm điều đó.

Tài Liệu Tham Khảo

1. Phra Brahmagunabhorn, *Vasak Day and Global Civilization*, Mahachulalongkong Rajavidyalaya 79 M.1, Lam Sai, Wang Noi, Ayutthaya, 13170, Thailand.
2. *International Recognition of the Day of Vesak* by Prof. Dr. Phra Dhamakosajarn, Thailand
3. [Buddha Purnima \(Vesak Day\) 2020: Family Life of Gautam Buddha](#). SA News Channel.
4. [Buddha Purnima What, When, Why & How To Celebrate Buddha Jayanti](#). 18 April 2021.
5. Phật Đản 2021, 2022 và 2023 tại Ma Cao. [PublicHolidays.asia](#).